

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày: 24/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH D**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn K

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Ngọc

2. Bà Nguyễn Thị Lựu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2022/QĐXX-HS ngày 12/5/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Công K (Tên gọi khác: Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn K), sinh năm 1989, Nơi cư trú: Khu 3, phường T, thị xã M, tỉnh D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn C1 và bà Nguyễn Thị H. Tiền án: không

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 13/QĐ-TA ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện M, thời hạn 24 tháng. Ngày 23/8/2020 chấp hành xong.

Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 142 ngày 06/10/2005 của Công an huyện M về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức cảnh cáo.

+ Bản án số 25/2005/HSST ngày 23/12/2005 của Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản (tài sản trị giá 8.500.000 đồng). Chấp hành xong phần thi hành án dân sự ngày 28/7/2006.

+ Bản án số 19/2006/HSST ngày 22/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 2.800.000 đồng). Ngày

08/2/2007 chấp hành xong hình phạt tù. Chấp hành xong phần thi hành án dân sự ngày 10/8/2006.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2022 đến ngày 10/01/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh D đến nay.

* *Người tham gia tố tụng khác:*

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Đức H1, sinh năm 1983. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 04/01/2022, Nguyễn Văn Công K đi bộ từ nhà đến khu vực cổng trường Trung học phổ thông Nhị Chiểu thuộc phường T - thị xã M - tỉnh D, mục đích tìm mua ma túy loại “đá” để sử dụng. Tại đây, K gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, hỏi và mua được 02 túi nilon đựng chất ma túy (có đặc điểm: là chất dạng tinh thể màu trắng). Sau khi mua được ma túy, K cất giấu vào túi áo bên trái đang mặc. Sau đó K đi bộ về. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi đi đến đường Nguyễn Văn Cừ - khu dân cư C2 1- phường T1 - thị xã M - tỉnh D thì Tổ công tác thuộc Công an phường T1 kiểm tra, bắt quả tang. Thu giữ tại túi áo bên trái K đang mặc 02 túi nilon trong đựng chất dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 20 giờ 40 phút ngày 04/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã M tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K, kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu nào.

Tại Kết luận giám định số 139/KLGD-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh D, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 02 túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn Công K, gửi đến giám định tổng khối lượng là 0,371g là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn trả đối tượng giám định: 0,329g ma túy, loại Methamphetamine; 02 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Quá trình điều tra bị can thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội thành khẩn khai báo*”. Không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị can.

Về vật chứng: Số ma túy do Cơ quan giám định hoàn lại cùng 02 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an thị xã M, cần chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M quản lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Công K (Tên gọi khác: Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn K) thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT - VKS ngày 08/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Công K(Tên gọi khác: Nguyễn Văn Công, Nguyễn Văn K) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo K khai nhận do bị nghiện ma túy nên bị cáo đi mua ma túy về để sử dụng, bị cáo nhận thức được việc làm của bị cáo là sai. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện VKSND thị xã M giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Công K (Tên gọi khác: Nguyễn Văn Công, Nguyễn Văn K) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Đề nghị áp dụng:* điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 136, Nghị Quyết 326 của UBTV Quốc hội.

- *Đề nghị xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn Công K từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 04/01/2022.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an thị xã M; Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Công K khai nhận, do có nhu cầu sử dụng ma túy, chiều ngày 04/01/2022 bị cáo đến khu vực cổng Trường trung học phổ thông Nhị Chiểu gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ 02 túi ma túy loại đá để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cất giấu tại túi áo bên trái, rồi đi bộ về nhà. Khi đi đến khu vực đường Nguyễn Văn Cừ thuộc KDC C2 1, phường T1, thị xã M, tỉnh D thì bị tổ công tác Công an phường T1 kiểm tra phát hiện, thu giữ 02 gói ma túy bị cáo vừa mua.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong và Kết luận của cơ quan giám định, cũng như tang vật chứng đã thu giữ.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ 50 phút, ngày 04/12/2021 tại khu vực đường Nguyễn Văn Cừ thuộc KDC C2 1, phường T1, thị xã M, tỉnh D, Nguyễn Văn Công K có hành vi cất giấu 0,371 gam là ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường T1 phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khỏe, mà còn làm suy thoái phẩm giá con người, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Về nhân thân của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu: Bản thân bị cáo đã 2 lần bị Tòa án kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” vào các năm 2005, 2006. Lần gần nhất, tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 13/QĐ-TA ngày 15/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện M, thời hạn 24 tháng. Ngày 23/8/2020 chấp hành xong. Bị cáo về địa phương không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục cất giấu trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] *Hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Xử lý vật chứng:* Số ma túy đã thu giữ trong vụ án, sau khi giám định thì Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu ma túy sau giám định và 02 vỏ túi nilon, 01 vỏ phong bì niêm phong trong phong bì số 139/KLGD-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D, đây là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Theo lời khai của bị cáo K, nguồn gốc số ma túy bị cáo bị thu giữ là do bị cáo mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi địa ở khu vực cổng Trường trung học phổ thông Nhị Chiểu. Quá trình điều tra, không xác định người bán ma túy cho bị cáo. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã M không có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[8] *Án phí:* Bị cáo Nguyễn Văn Công K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ:* điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- *Căn cứ:* điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Căn cứ:* Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Công K (Tên gọi khác: Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn K) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- *Về hình phạt chính:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Công K 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 04/01/2022.

- *Xử lý vật chứng:*

Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy thu giữ trong vụ án, mẫu hoàn lại sau giám định gồm: Mẫu ma túy hoàn lại sau giám định và 02 túi nilon, 01 vỏ phong bì được niêm phong trong phong bì số 139/KLGD-PC09 ngày 06/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh D.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/05/2022 giữa Công an thị xã M và Chi cục thi hành án dân sự thị xã M).

- **Án phí:** Bị cáo Nguyễn Văn Công K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- Cơ quan điều tra CA thị xã M;
- THA hình sự công an thị xã M;
- Trại tạm giam CA tỉnh D;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HD;
- Chi cục THADS thị xã M;
- Sở Tư pháp tỉnh D;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn K